TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Học phần: **THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**
Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin tổng quát (General information)

Tên học phần:	Thực tập tốt nghiệp
Tiếng Việt:	Thực tập tốt nghiệp
Tiếng Anh:	Internship Programme
Mã số học phần:	140114100
Thời điểm tiến hành:	Học kỳ 7
Loại học phần:	
☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức giáo dục đại cương ☐ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☒ Thực tập và khóa luận tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	4 tín chỉ
Giờ tín chỉ đối với các hoạt động	60 tiết
Số tiết lý thuyết:	00 tiết
Số tiết bài tập:	00 tiết
Số tiết thảo luận, hoạt động nhóm:	00 tiết
Số tiết thực tập:	60 tiết
Số tiết hướng dẫn BTL/ĐAMH:	00 tiết
Kiểm tra:	00 tiết
Thời gian tự học:	120 tiết
Điều kiện tham dự học phần:	
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	
Điều kiện khác:	
Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:	Khoa Môi trường - Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường

2. Mô tả học phần (Course Description)

Thực tập tốt nghiệp là học phần bắt buộc trong chương trình giảng dạy kiến thức chuyên ngành của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường. Học phần này giúp cho sinh viên có cơ hội tiếp cận với các hoạt động diễn ra thực tế tại các doanh nghiệp và tổ chức. Qua đó, có thể áp dụng kỹ năng và kiến thức chuyên môn đã học vào việc giải quyết các vấn đề tại doanh nghiệp và tổ chức. Ngoài ra, học phần còn giúp sinh viên học hỏi kinh nghiệm chuyên môn, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ý thức tổ chức và chủ động thích nghi với môi trường làm việc thực tế.

3. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu học phần *(CGs)*	**Mô tả** ***(Course goal description)*** *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT** (ELOs)
CG1	Vận dụng kiến thức về chuyên ngành liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường để thực hiện công tác quản lý	ELO3, ELO4, ELO5, ELO7, ELO8, ELO9, ELO10
CG2	Áp dụng kỹ năng và ứng dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề tại doanh nghiệp và tổ chức.	ELO3, ELO4, ELO5, ELO7, ELO8, ELO9, ELO10, ELO11
CG3	Phân tích các dữ liệu được cung cấp nhằm phục vụ việc viết báo cáo.	ELO3, ELO4, ELO5, ELO7, ELO8, ELO9, ELO10, ELO11
CG4	Rèn luyện về ý thức, kỷ luật, tính tự chủ và kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.	ELO10, ELO11, ELO12
CG5	Phát triển khả năng tự nhận thức, xác định mục tiêu nghề nghiệp và học hỏi kinh nghiệm làm việc.	ELO11, ELO12

Ma trận mối quan hệ giữa mục tiêu học phần và CĐR của CTĐT

Mục tiêu học phần *(CGs)*	**CĐR của CTĐT**										
	ELO2	**ELO3**	**ELO4**	**ELO5**	**ELO6**	**ELO7**	**ELO8**	**ELO9**	**ELO10**	**ELO11**	**ELO12**
CG1	H	H			-	-	-	-		M	L

CG2		H	H			M	H			M	M
CG3		M		H			-	H	-		M
CG4			H	L	M			H	L	M	M
CG5			H				H			H	M

H: High (Cao) M: Medium (Trung bình) L: Low (Thấp)

4. Chuẩn đầu ra học phần (CELOs - Course Expected Learning Outcomes)

Chuẩn đầu ra HP*[1]*	**Mô tả CĐR học phần** *[2]* *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT***[3]*
CELO1	Hiểu về hệ thống quản lý và vận hành của một doanh nghiệp, tổ chức. Hệ thống văn bản pháp luật và chính sách về quản lý tài nguyên và môi trường trong công tác tổ chức quản lý ở các cấp quản lý về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; ứng dụng các công cụ quản lý môi trường tại các khu vực cụ thể (Khu vực đô thị, khu công nghiệp, làng nghề, các vùng sinh thái đặc thù) hay quản lý các thành phần môi trường cụ thể như: đất, nước, không khí…; điều tra, quy hoạch, bảo tồn đa dạng sinh học; quản lý, xây dựng khu bảo tồn và vườn quốc gia	ELO5, ELO9
CELO2	Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để đọc hiểu các tài liệu, hồ sơ liên quan.	ELO3, ELO4, ELO5
CELO3	Đánh giá việc thực hiện công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường tại cơ quan thực tập.	ELO3, ELO9
CELO4	Áp dụng hệ thống cơ sở pháp luật và chính sách nhà nước về tài nguyên và môi trường trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường như: Xây dựng chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường cho một khu vực, cơ quan, doanh nghiệp; sử dụng các công cụ quản lý môi trường nhằm giám sát, kiểm soát và quản lý môi trường hiệu quả; tư vấn hoặc trực tiếp thực hiện được các thủ tục hành chính liên quan tới bảo vệ môi trường mà doanh nghiệp phải tuân thủ theo các quy định của nhà nước về bảo vệ môi trường như: xây dựng báo cáo	ELO3, ELO4, ELO5, ELO7, ELO8, ELO9

	đánh giá tác động môi trường, các loại giấy phép môi trường, lập kế hoạch, thực hiện, kiểm tra đánh giá, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng môi trường theo các tiêu chuẩn ISO 14000, áp dụng sản xuất sạch hơn và phòng ngừa ô nhiễm; Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên sinh vật bằng công cụ quản lý tài nguyên và môi trường; có khả năng quy hoạch, quản lý tổng hợp các nguồn tài nguyên thiên nhiên: đất ngập nước, rừng, và đa dạng sinh học; ứng dụng mô hình hóa môi trường, công nghệ thông tin địa lý, viễn thám trong quản lý tài nguyên và môi trường như: Phân tích đánh giá diễn biến chất lợợng môi trường, quy hoạch, phân vùng quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường theo hướng bền vững	
CELO5	Rèn luyện tư duy logic, kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, thảo luận, tổng hợp, phân tích và đánh giá.	ELO9, ELO11
CELO6	Rèn luyện thái độ học tập nghiêm túc, tuân thủ giờ giấc hành chính, chủ động hoàn thành công việc được giao đúng tiến độ và thích nghi với môi trường làm việc và văn hoá của cơ quan thực tập.	ELO12

Ghi chú: Nhóm chuẩn đầu ra kiến thức: CELO1-CELO3

Nhóm chuẩn đầu ra kỹ năng: CELO4

Nhóm mức độ tự chủ và trách nhiệm: CELO5, CELO 6.

Ma trận mối quan hệ giữa CĐR học phần (CELOs) và CĐR của CTĐT (ELOs)

CĐR học phần	**CĐR của CTĐT**								
	ELO3	**ELO4**	**ELO5**	**ELO7**	**ELO8**	**ELO9**	**ELO10**	**ELO11**	**ELO12**
CELO1	L	L	H	L	L	M	L	L	L
CELO2	H	H	H	L	L	L	L	L	L
CELO3	H	L	L	L	L	M	L	L	L
CELO4	H	H	H	M	L	M	L	L	L
CELO5	L	L	L	L	L	M	M	H	H
CELO6	H	H	H	H	H	M	H	M	M

H: High (Cao) M: Medium (Trung bình) L: Low (Thấp)

5. Phương pháp giảng dạy - học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.1. Phương pháp giảng dạy - học tập

Phương pháp giảng dạy học tập áp dụng theo quy định trong công văn số 03/CV-KMtr của khoa môi trường:

(1). Phương pháp thuyết trình (Lecturing)

(2). Phương pháp động não (Brainstorming) ☒

(3). Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think-pair-share)

(4). Phương pháp học dựa trên vấn đề (Problem based learning) ☒

(5). Phương pháp hoạt động nhóm (Group based learning) ☒

(6). Phương pháp đóng vai (Role playing)

(7). Phương pháp học dựa vào dự án (Project based learning) ☒

(8). Phương pháp mô phỏng (Simulation)

(9). Nghiên cứu tình huống (Case studies) ☒

(10). Phương pháp tham quan thực tế (Field trip/xem video) ☒

(11). Phương pháp Dạy học thông qua làm đồ án/ thực hành/thực tập ☒

5.2. Phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.2.1 Điểm đánh giá:

- Thang điểm đánh giá: Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế đào tạo tín chỉ.
- Điểm đánh giá quá trình:

+ Trọng số:100%,

+ Hình thức đánh giá:

Tự luận ☐ Trắc nghiệm ☐ Thảo luận nhóm ☐ Thực hành ☐ Khác ☒

5.2.2. Đánh giá sinh viên: (Course assessment)

Thành phần đánh giá [1]	**Bài đánh giá / thời gian (Ax.x) [2]**	**Nội dung đánh giá [3]**	**CĐR học phần (CELO.x.x) [4]**	**Số lần đánh giá / thời điểm [5]**	**Tiêu chí đánh giá [6]**	**Phương pháp đánh giá [7]**	**Tỷ lệ (%) [8]**
Chuyên cần	Thái độ thực tập	Phẩm chất. kỹ năng	CELO6	Theo dõi thường xuyên trong suốt	Tích cực, sáng tạo	PP quan sát	10%

				quá trình thực tập.	(Theo Rubric 13)		
Ý thức thái độ	Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trước tiến độ, chăm chỉ, có tinh thần học hỏi và sáng tạo.	Kiến thức, kỹ năng	CELO1, CELO2, CELO3, CELO4.	Hoàn thành đúng tiến độ nội dung công việc được giao	Trình bày chính xác. Nộp đúng hạn (Theo Rubric 13)	-PP nghiên cứu tình huống - PP động não	10%
Hình thức báo cáo	Trình bày rõ ràng, sạch đẹp, đúng quy định. Bố cục chặt chẽ, mạch lạc, hợp lý. Bảng biểu, hình ảnh, sơ đồ rõ đẹp, đúng quy định. Lỗi chính tả không đáng kể. Sử dụng những	Kiến thức, kỹ năng	CELO3, CELO4, CELO5, CELO6		Hiểu nội dung bài báo cáo Phân tích và đánh giá đúng sai (Theo Rubric 13)	PP động não, PP nghiên cứu tình huống, PP học dựa trên vấn đề	10%

	công cụ mới thể hiện kết quả ấn tượng.						
Đánh giá cuối kỳ		Kiến thức, kỹ năng	CELO1, CELO2, CELO3, CELO4	1 lần	Trả lời đúng. (Theo Rubric 13)	PP viết	70%

5.3 Rubric đánh giá kết quả học tập

Điểm đánh giá kết quả học tập của môn học áp dụng theo ma trận rubric quy định cho môn học lý thuyết theo quy định của Khoa Môi trường trong công văn 04/CV – KMtr.

6. Nội dung chi tiết học phần theo tuần

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
1	**Tuần 1** ***A/* Các nội dung thực tập (10 tiết):** - Đến cơ quan gặp Cán bộ hướng dẫn (CBHD) để trao đổi sắp xếp thời gian thực tập. - Làm quen với môi trường làm việc và văn hoá của đơn vị thực tập. - Tham quan và tìm hiểu về hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức. - Đọc hiểu các tài liệu liên quan đến bộ phận quản lý môi trường, hệ thống, quy trình quản lý của doanh nghiệp, tổ chức. - Học cách sử dụng trang thiết bị, máy móc trong văn phòng làm việc. ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà (20 tiết)**: - Tìm hiểu thêm tài liệu về loại hình hoạt động sản xuất suất tại doanh nghiệp (Áp dụng cho sinh viên thực tập tại các doanh nghiệp sản xuất).	- Tổng hợp tài liệu - Thực tập - Chia sẻ - Động não	**CELO1, CELO2, CELO6**

	- Tìm hiểu các tài liệu liên quan đến công việc thực tập chính. - Viết nhật ký thực tập cho nội dung công việc hằng ngày		
2	**Tuần 2** ***A/* Các nội dung thực tập (10 tiết):** - Chuẩn bị đề cương thực tập tốt nghiệp. - Trao đổi với CBHD và GVHD về nội dung đề cương thực tập. - Phân tích các dữ liệu được thu thập. - Lên kế hoạch chi tiết cho việc thực hiện báo cáo trong quá trình thực tập bao gồm nội dung, thời gian và dữ liệu cần thu thập - Thu thập dữ liệu cần thiết theo đề cương. - Tìm hiểu các hoạt động liên quan đến công tác quản lý môi trường đang thực hiện tại công ty ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà (20 tiết)**: - Tìm hiểu các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp và tổ chức. - Ghi chép đầy đủ nội dung thực tập hằng ngày.	- Thực tập - Tổng hợp tài liệu - Chia sẻ - Tổng hợp tài liệu - Động não	**CELO2, CELO3, CELO5**
3	**Tuần 3** ***A/* Các nội dung thực tập (10 tiết)*:** Tham gia các hoạt động, công tác quản lý môi trường tại doanh nghiệp, tổ chức triển khai. - Giải quyết các công việc được giao bởi cán bộ hướng dẫn. - Tiến hành viết nội dung cho báo báo từ dữ liệu thu thập được. - Trao đổi và làm việc với cán bộ hướng dẫn về nội dung đã viết và giải đáp các dữ liệu cần thiết.	- Thực tập - Dựa trên vấn đề - Động não	**CELO1, CELO2, CELO3, CELO4, CELO5, CELO6**

	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà (20 tiết)**: - Tự đánh giá năng lực của bản thân. - Cải thiện kỹ năng và kiến thức còn thiếu sót. - Duy trì viết nhật ký thực tập	- Động não - Suy nghĩ	**CELO2, CELO3, CELO4, CELO6**
4	**Tuần 4** ***A/* Các nội dung thực tập (10 tiết)** - Tham gia giải quyết các vấn đề và thực hiện nhiệm vụ được giao bởi cán bộ hướng dẫn. - Tìm hiểu chuyên sâu kiến thức quản lý liên quan đến các hoạt động tại doanh nghiệp và tổ chức. - Chủ động lên kế hoạch và trao đổi với cán bộ hướng dẫn về việc đi thực tế. - Phân tích và chọn lọc những dữ liệu thu thập được. - Viết tiếp nội dung báo cáo từ thông tin đã thu thập. - Trao đổi với giáo viên hướng dẫn về tiến độ làm việc và quá trình thực tập. ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà (20 tiết)**: - Chủ động nghiên cứu tài liệu liên quan phục vụ việc viết báo cáo.	- Thực tập - Tham quan thực tế - Dựa trên vấn đề	**CELO3, CELO4, CELO5, CELO6**
5	**Tuần 5** ***A/* Các nội dung thực tập (10 tiết)** - Chủ động đề xuất phương án giải quyết cho công việc được giao. - Tổng hợp dữ liệu và hoàn thành nội dung báo cáo. - Tích cực trao đổi với cán bộ hướng dẫn những vấn đề liên quan đến dữ liệu cần thiết cho việc viết báo cáo. - Chủ động đề xuất tham gia công tác giám sát	- Thực tập - Chia sẻ - Động não	

	- Hiểu và nắm rõ thuận lợi và khó khăn trong công tác quản lý môi trường tại đơn vị thực tập. ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà (20 tiết)**: - Chủ động nghiên cứu tài liệu liên quan phục vụ việc viết báo cáo. - Bổ sung và tự chỉnh sửa báo cáo.	- Tổng hợp dữ liệu - Dựa trên vấn đề	**CELO3, CELO4, CELO5, CELO6**
6	**Tuần 6** - Gửi nội dung báo đã hoàn thiện cho CBHD và GVHD nhận xét và ký tên ((**10 tiết**). - Hoàn thành đầy đủ nhật ký thực tập có nhận xét của CBHD. - Hoàn thiện báo cáo Thực tập tốt nghiệp **(20 tiết).**	- Thực tập	**CELO3, CELO4, CELO5, CELO6**

Ma trận mối quan hệ giữa bài học và CĐR học phần

Bài học (Module)	**Chuẩn đầu ra học phần**					
	CELO1	**CELO2**	**CELO3**	**CELO4**	**CELO5**	**CELO6**
Tuần 1	M	H	M	L	L	H
Tuần 2	L	M	L	L	M	H
Tuần 3	L	l	M	M	M	H
Tuần 4	L	M	M	M	M	H
Tuần 5	L	M	M	M	M	H
Tuần 6	L	M	M	M	M	M

H: High M: Medium L: Low

7. Tài liệu tham khảo

1. Tất cả giáo trình và tài liệu liên quan đến các môn chuyên ngành
2. Tài liệu từ cơ quan thực tập

8. Quy định của học phần

8.1. Quy định về tham dự lớp học

Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ trong quá trình thực tập.

Sinh viên không nộp bài báo cáo đúng thời hạn được coi như không nộp bài, sẽ được coi là không hoàn thành khóa học và đăng ký học lại vào học kỳ sau.

8.2. Quy định về hành vi lớp học

Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người hướng dẫn. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình hướng dẫn và thực tập đều bị nghiêm cấm.

8.3. Quy định về học vụ

Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc tra, kỷ luật trường thì được thực hiện theo quy chế học vụ của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh.

8.4 Quy định phản hồi thông tin

Sinh viên tham gia phản hồi ý kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên về môn học và chất lượng đào tạo của khoa theo đường link sau đây vào cuối kỳ.

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScwei1Az3E-s1pLTDfwqjAshALX4Vz5b61jcCmYgHG-Aul48w/viewform

9. Giảng viên phụ trách môn học

- Giảng viên phụ trách môn học: Giảng viên Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Khoa Môi trường.

- Địa điểm liên lạc: Văn phòng Khoa Môi Trường - Phòng B211 - Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM - 236 B Lê Văn Sỹ - Phường 01 - Quận Tân Bình - Tp HCM.

10. Ngày phê duyệt: 02/07/2020.

TRƯỞNG KHOA	TRƯỞNG BỘ MÔN	NGƯỜI BIÊN SOẠN
PGS.TS. Nguyễn Thị Vân Hà	TS. Nguyễn Lữ Phương	TS. Nguyễn Lữ Phương